

LẬP TRÌNH ĐA NỀN TẢNG VỚI REACT

BÀI 3: SỬ DỤNG THÀNH PHẦN GIAO DIỆN TRONG REACT

PHẦN 1: SỬ DỤNG LISTVIEW, TEXTINPUT

- Sử dụng các thành phần giao diện
 - Listview trong React Native
 - Text Input trong React Native
 - Scrollview trong React Native
 - Image trong React Native



- ❑ Listview: chúng ta sẽ học cách làm thế nào để tạo ra một danh sách trong React Native.
- ❑ Ta sẽ nhập List trong phần Trang chủ và hiển thị nó trên màn hình screen.



❑ Để dùng listview ta cần:

❖ implement phương thức

rowHasChanged

```
var ds = new ListView.DataSource({rowHasChanged: (r1, r2) => r1 !== r2});|
```

❖ Để set dữ liệu cho phép ListView hiển

thì thì đặt dữ liệu cần hiển thị vào

```
dataSource: ds.cloneWithRows(['a', 'b', 'c', 'a longer example', 'd', 'e'])|
```

return.

❑ Để khởi tạo listview trong constructor, ta dùng cú pháp sau:

```
constructor() {  
  super();  
  var ds = new ListView.DataSource({rowHasChanged: (r1, r2) => r1 !== r2});  
  this.state = {  
    dataSource: ds.cloneWithRows(['a', 'b', 'c', 'a longer example', 'd', 'e']),  
  };  
}
```

❑ Để render dữ liệu trong listview, ta dùng cú pháp sau:

```
render() {  
  return (  
    <ListView  
      dataSource={this.state.dataSource}  
      renderRow={rowData => <Text>{rowData}</Text>}  
    />  
  );  
}
```

❑ File `src/components/home/Home.js`

```
home.js
1 import React from 'react'
2 import List from './List.js'
3
4 const Home = () => {
5   return (
6     <List />
7   )
8 }
9 export default Home
```

- ❑ Để tạo một danh sách, chúng tôi sẽ sử dụng phương thức **map ()**
- ❑ File **src/components/home/List.js**

```
1  import React, { Component } from 'react'
2  import { Text, View, TouchableOpacity, StyleSheet } from 'react-native'
3
4  class List extends Component {
5    state = {
6      names: [
7        {
8          id: 0,
9          name: 'Ben',
10         },
11        {
12          id: 1,
13          name: 'Susan',
14         },
15        {
16          id: 2,
17          name: 'Robert',
18         },
19        {
20          id: 3,
21          name: 'Mary',
22         }
23      ]
24    }
```



```

25 | alertItemName = (item) => {
26 |     alert(item.name)
27 | }
28 | render() {
29 |     return (
30 |         <View>
31 |         {
32 |             this.state.names.map((item, index) => (
33 |                 <TouchableOpacity
34 |                     key = {item.id}
35 |                     style = {styles.container}
36 |                     onPress = {(()) => this.alertItemName(item)}>
37 |
38 |                     <Text style = {styles.text}>
39 |                         {item.name}
40 |                     </Text>
41 |                 </TouchableOpacity>
42 |             ))
43 |         }
44 |     </View>
45 | )
46 | }
47 | }
  
```

- ❑ Để tạo một danh sách, chúng tôi sẽ sử dụng phương thức **map ()**
- ❑ File **src/components/home/List.js**

```
48 export default List
49
50 const styles = StyleSheet.create ({
51   container: {
52     padding: 10,
53     marginTop: 3,
54     backgroundColor: '#d9f9b1',
55     alignItems: 'center',
56   },
57   text: {
58     color: '#4f603c'
59   }
60 })
```

❑ Chạy chương trình ta có kết quả sau:



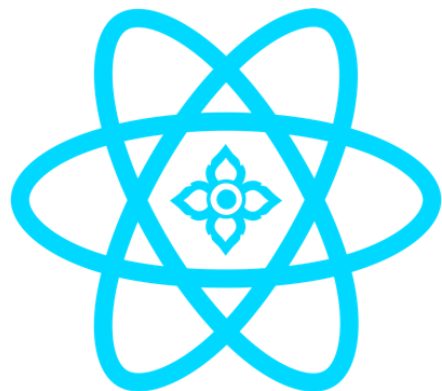
- ❑ TextInput là một thành phần cơ bản cho phép người dùng có thể nhập text.
- ❑ Nó có một tham số `onChangeText` dành cho việc cài đặt một function được gọi mỗi khi nội dung text trong khung nhập thay đổi, và một tham số `onSubmitEditing` để cài đặt function được gọi khi text được submit.

- ❑ Chúng ta sẽ xác định trạng thái ban đầu.
- ❑ Sau khi xác định trạng thái ban đầu, chúng ta sẽ tạo **handleEmail** và **handlePassword**.
- ❑ Các chức năng này được sử dụng để cập nhật trạng thái.

- ❑ Chức năng login () sẽ chỉ thông báo giá trị hiện tại của trạng thái.
- ❑ Chúng ta sẽ thêm một số thuộc tính khác vào text input để vô hiệu hóa viết hoa tự động, xóa đường viền dưới cùng trên thiết bị Android và thiết lập placeholder.

□ TextInput có hình ảnh như sau

The image shows a mobile application interface with a gray background. At the top, there is a status bar with 'Carrier', a signal icon, '9:33 AM', and a battery icon. Below the status bar, there are two text input fields. The first field contains the text 'email@email.com' and the second field contains the text 'pass'. Both fields have a light gray border. Below the input fields is a blue button with the text 'Submit'. At the bottom of the screen, there is a white alert dialog box with a rounded rectangle. The dialog box has the title 'Alert' in bold. Below the title, it displays the text 'email: email@email.com password: pass'. At the bottom of the dialog box, there is a blue button with the text 'OK'.

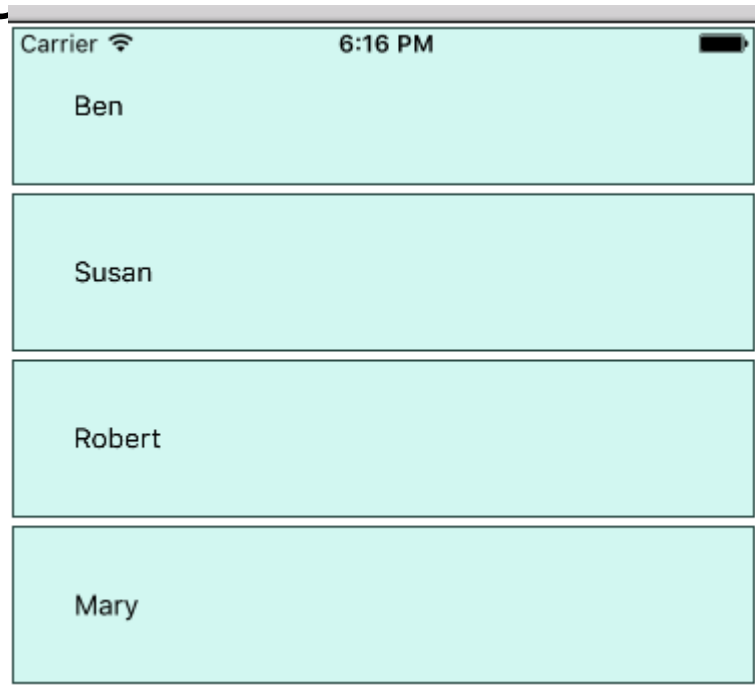


LẬP TRÌNH ĐA NỀN TẢNG VỚI REACT

BÀI 3: SỬ DỤNG THÀNH PHẦN GIAO DIỆN TRONG REACT

PHẦN 1: SỬ DỤNG SCROLLVIEW, IMAGE

□ Chúng ta sẽ học cách sử dụng Scrollview trong React Native



- ❑ ScrollView là một thành phần giao diện cha
- ❑ nó có thể chứa được nhiều những thành phần khác bên trong nó
- ❑ và nó có khả năng scroll các thành phần ở bên trong nó.
- ❑ Các thành phần có thể scroll cần phải đồng nhất, và bạn có thể scroll dọc hoặc ngang bằng cách cài đặt cho thuộc tính horizontal

- ❑ ScrollView làm việc tốt nhất khi nó dùng để hiển thị những thành phần nhỏ và đã bị giới hạn về kích thước.
- ❑ Tất cả các thành phần các view con của ScrollView sẽ được hiển thị sẵn sàng để có thể trượt được.
- ❑ ScrollView chứa đựng cả hình ảnh và nội dung text.

□ Ví dụ:

```
import React, { Component } from 'react';
import { AppRegistry, ScrollView, Image, Text } from 'react-native'

class IScrolledDownAndWhatHappenedNextShockedMe extends Component {
  render() {
    return(
      <ScrollView>
        <Text style={{fontSize:16}}>Scroll me plz</Text>
        <Image
          style={{width: 50, height: 50}}
          source={{uri: 'hungnq_pic.jpg'}} />
        </ScrollView>
      );
    }
}

AppRegistry.registerComponent(
  'IScrolledDownAndWhatHappenedNextShockedMe',
  () => IScrolledDownAndWhatHappenedNextShockedMe);

AppRegistry.registerComponent(
  'IScrolledDownAndWhatHappenedNextShockedMe',
  () => IScrolledDownAndWhatHappenedNextShockedMe);
```

□ File `src/components/home/Home.js`

```
home.js
1 import React from 'react'
2 import ScrollViewExample from './ScrollViewExample.js'
3
4 const Home = () => {
5   return (
6     <ScrollViewExample />
7   )
8 }
9 export default Home
```

- ❑ Scrollview sẽ hiển thị danh sách các name.
- ❑ Chúng ta sẽ tạo nó trong state
- ❑ File

src/components/home/ScrollViewExample.js

❏ src/components/home/ScrollViewExample.js

```

1  import React, { Component } from 'react';
2  import { Text, Image, View, StyleSheet, ScrollView } from 'react-native';
3
4  class ScrollViewExample extends Component {
5      state = {
6          names: [
7              { 'name': 'Ben', 'id': 1 },
8              { 'name': 'Susan', 'id': 2 },
9              { 'name': 'Robert', 'id': 3 },
10             { 'name': 'Mary', 'id': 4 },
11             { 'name': 'Daniel', 'id': 5 },
12             { 'name': 'Laura', 'id': 6 },
13             { 'name': 'John', 'id': 7 },
14             { 'name': 'Debra', 'id': 8 },
15             { 'name': 'Aron', 'id': 9 },
16             { 'name': 'Ann', 'id': 10 },
17             { 'name': 'Steve', 'id': 11 },
18             { 'name': 'Olivia', 'id': 12 }
19         ]
20     }
  
```

❑ src/components/home/ScrollViewExample.js

```

21 | render() {
22 |     return (
23 |         <View>
24 |             <ScrollView>
25 |                 {
26 |                     this.state.names.map((item, index) => (
27 |                         <View key = {item.id} style = {styles.item}>
28 |                             <Text>{item.name}</Text>
29 |                         </View>
30 |                     ))
31 |                 }
32 |             </ScrollView>
33 |         </View>
34 |     )
35 | }
36 | }
37 | export default ScrollViewExample
38 |
  
```


❑ src/components/home/ScrollViewExample.js

```
39 const styles = StyleSheet.create ({
40   item: {
41     flexDirection: 'row',
42     justifyContent: 'space-between',
43     alignItems: 'center',
44     padding: 30,
45     margin: 2,
46     borderColor: '#2a4944',
47     borderWidth: 1,
48     backgroundColor: '#d2f7f1'
49   }
50 })
```

❑ Chạy chương trình sẽ cho kết quả



Carrier	6:16 PM	
Ben		
Susan		
Robert		
Mary		
Daniel		
Laura		

❑ Adding Image

- ❖ Chúng ta hãy tạo một thư mục mới **img** bên trong thư mục **src**.
- ❖ Sau đó sẽ thêm hình ảnh (myImage.png) trong thư mục này.
- ❖ Cuối cùng show image lên màn hình

- Sử dụng các thành phần giao diện
 - Listview trong React Native
 - Text Input trong React Native
 - Scrollview trong React Native
 - Image trong React Native





Cảm ơn